

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN-
KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

CÔNG TY THAN HẠ LONG - TKV

Số: 106/H /TM-THL

“ V/v mời chào mua kim loại phế liệu đợt 2 và vật
tư không có nhu cầu sử dụng năm 2026 ”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị trong TKV

Căn cứ Quyết định số: 2898/QĐ-TKV ngày 30/12/2025 của TKV "Về việc ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam";

Căn cứ Quy định quản lý công tác vật tư của Công ty than Hạ Long - TKV ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-THL ngày 02/02/2026 của Giám đốc Công ty than Hạ Long - TKV;

Căn cứ Quyết định số 10615/QĐ-THL, ngày 14/10/2026 " Về việc phê duyệt giá khởi điểm chào bán: Kim loại phế liệu đợt 2 và vật tư không có nhu cầu sử dụng năm 2026";

Công ty than Hạ Long - TKV xin gửi lời chào hợp tác tới Quý Công ty. Hiện nay Công ty chúng tôi đang cần bán lô "Kim loại phế liệu đợt 2 và vật tư không có nhu cầu sử dụng năm 2026" tại các mỏ Bắc Cọc Sáu, Khe Chàm II-IV, số lượng cụ thể như sau:

STT	Tên vật tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá khởi điểm (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=(5*4)
I	Kim loại phế liệu				1.579.759.500,0
1	Sắt phế liệu	Kg	180.000,0	7.100,0	1.278.000.000,0
2	Đồng phế liệu	Kg	1.514,3	165.000,0	249.859.500,0
3	Nhôm phế liệu	Kg	1.335,0	35.000,0	46.725.000,0
4	Inox phế liệu	Kg	207,0	25.000,0	5.175.000,0
II	Vật tư không có nhu cầu sử dụng				190.492.770,0
1	Khởi động từ PN mã hiệu EXC-80/660(1140)	Cái	1,0	45.000.000,0	45.000.000,0
2	Ròng rọc phi 300	Cái	7,0	950.000,0	6.650.000,0
3	Chốt đế cột giá GCL1600 Φ18x230	Cái	100,0	62.000,0	6.200.000,0
4	Chốt xi lanh giá GCL1600 Φ27x80	Cái	85,0	51.000,0	4.335.000,0
5	Bộ nối khung đỡ GCL1600/1.6/2.4 PT-06(ZHF05.02)	Bộ	13,0	650.000,0	8.450.000,0
6	Vòng dẫn hướng GCL1600/1.6/2.4 PT-11-16 phi 63	Cái	30,0	25.000,0	750.000,0
7	Van thao tác GCL1600/1.6/2.4 ZCFD125/31.5(1 tay ĐK)	Cái	1,0	974.300,0	974.300,0
8	Cột giá khung thủy lực phân thể GCL1600/1.6.4(kèm van)	Cột	4,0	2.208.800,0	8.835.200,0
9	Dây chì 75A/35kV	Cái	3,0	350.000,0	1.050.000,0



STT	Tên vật tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá khối điểm (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=(5*4)
10	Thép tấm 16Mn dày 20 ly	Kg	50,0	21.500,0	1.074.570,0
11	Cáp vặn xoắn 4x16mm	Mét	150,0	40.000,0	6.000.000,0
12	Bom treo cáp 4x16	Cái	10,0	52.000,0	520.000,0
13	Đai ốc M22	Cái	130,0	3.400,0	442.000,0
14	Cút góc kẽm phi 21	Cái	6,0	12.000,0	72.000,0
15	Ống nối cáp đồng S35	Cái	1,0	25.000,0	25.000,0
16	Mũi khoan thép Φ30	Cái	2,0	985.000,0	1.970.000,0
17	Vòng bi 32318	Vòng	2,0	7.105.600,0	14.211.200,0
18	Chốt chẻ Φ 8x100	Cái	1.565,0	10.000,0	15.650.000,0
19	Bầu lọc dầu WU-63x80J	Cái	3,0	780.000,0	2.340.000,0
20	Bầu lọc không khí QUQ2-20XV	Cái	1,0	980.000,0	980.000,0
21	Bầu lọc dầu XU-A160x50S	Cái	1,0	16.000.000,0	16.000.000,0
22	Van chặn 1 DG25	Cái	1,0	2.400.000,0	2.400.000,0
23	Rơ le nhiệt 3UA59	Cái	2,0	1.920.000,0	3.840.000,0
24	Trục bánh răng trung gian HGT GT2B-500 BT B800	Cái	1,0	6.800.000,0	6.800.000,0
25	Ty ô thủy lực 3/4 L=2.3m	Ống	1,0	1.250.000,0	1.250.000,0
26	Ty ô thủy lực máy xúc đá 3/4L=2.1m	Ống	1,0	1.150.000,0	1.150.000,0
27	Ống tiến bên trái DN19/3/4", L=2m MXĐ XD-0.32	Ống	1,0	1.668.000,0	1.668.000,0
28	Ống tiến bên phải DN19/3/4", L=2,1m MXĐ XD-0.32	Ống	1,0	1.710.000,0	1.710.000,0
29	Ống lùi bên phải DN19/3/4", L=2,6m MXĐ- XD-0.32	Ống	1,0	1.992.000,0	1.992.000,0
30	Ống dầu hồi và tích làm mát DN25L=1m MXĐ XD- 0.32	Ống	1,0	995.000,0	995.000,0
31	Ống dầu hồi và tích làm mát DN25L=1.5m MXĐ XD-0.32	Ống	1,0	1.325.000,0	1.325.000,0
32	Ống 5/8"350bar 500PSI, L=2.2m MXĐ XD-0.32	Ống	2,0	1.705.500,0	3.411.000,0
33	Ống DN16 5/8"350bar - 1400bar, L=1.6m MXĐ XD- 0.32	Ống	1,0	1.322.000,0	1.322.000,0
34	Ống DN19 5/8"350bar - 1400bar, L=2.2m MXĐ XD- 0.32	Ống	2,0	1.912.000,0	3.824.000,0
35	Ống DN16 1/2, L=0.6m MXĐ XD-0.32	Ống	1,0	774.000,0	774.000,0
36	Xích 140T máy xúc đá XD- 0.32	Mét	3,0	1.520.000,0	4.560.000,0

01002
NHÀ
ĐOÀN
HIỆP TH
SẢN VIỆT
TY THAN
LONG-TKV
QUẬN

STT	Tên vật tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá khởi điểm (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=(5*4)
37	Má phanh máy xúc đá XD-0.32	Mét	1,5	425.000,0	637.500,0
38	Bánh răng Z16 m4 máy xúc đá XD-0.32	Cái	1,0	3.800.000,0	3.800.000,0
39	Ty ô dầu thủy lực 5/8 - 21MPA L1800	Cái	5,0	1.501.000,0	7.505.000,0
A	Tổng giá trị (I+II)				1.770.252.270,0
B	Thuế GTGT 10%A				177.025.227,0
C	Tổng giá trị đã bao gồm thuế GTGT				1.947.277.497,0

(Số tiền bằng chữ: Một tỷ chín trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm chín mươi bảy đồng.)

Yêu cầu bản chào giá:

1. Nội dung bản chào giá ghi: Bản chào giá mua Kim loại phế liệu đợt 2 và vật tư không có nhu cầu sử dụng năm 2026.
 2. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định, giao hàng theo thực tế tồn kho của bên bán và không vượt quá khối lượng của hợp đồng.
 3. Địa điểm giao nhận: Tại kho bên bán.
 4. Chi phí cầu hàng, bốc xếp, vận chuyển và chi phí phát sinh khác do bên mua chịu.
 5. Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.
 6. Thanh toán: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trước khi nhận hàng.
 7. Hiệu lực bản chào giá: Bản chào giá có hiệu lực tối thiểu 20 ngày kể từ ngày mở bản chào giá.
- Nguyên tắc lựa chọn: Đơn vị được lựa chọn là đơn vị trả giá cao nhất trong các đơn vị tham gia chào giá và không thấp hơn giá khởi điểm được quyền mua hàng.

+ Thời gian khảo sát và gửi bản chào giá mua lô hàng: Trong giờ hành chính các ngày từ ngày 14 tháng 10 năm 2026 đến trước 9h 00' ngày 19 tháng 10 năm 2026 (Trừ ngày Chủ Nhật).

+ Thời gian công khai mở niêm phong hồ sơ chào giá: 9h 30' ngày 19 tháng 10 năm 2026.

Hồ sơ chào giá được niêm phong gửi về địa chỉ: Phòng Vật tư - Công ty than Hạ Long - TKV - Số 38, tổ 1, khu Cẩm Phú 2, phường Cửa Ông, TP. Quảng Ninh.

Kính mời các đơn vị quan tâm đến lô hàng gửi bản chào giá và cử cán bộ tham dự phiên mở hồ sơ chào giá công khai tại phòng họp Tầng 2 văn phòng Công ty than Hạ Long - TKV, địa chỉ Số 38, tổ 1, khu Cẩm Phú 2, phường Cửa Ông, TP. Quảng Ninh.

Mọi thắc mắc xin liên hệ số điện thoại: 02033. 968.863.

Nơi nhận:

- GD báo cáo;
- Phòng KH, VT, KT, TCLĐ,
- Phòng KCM, CV,
- Lưu: VP, VT (NTH).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hà